

Số: 60 /BC-NBST

TP Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 3 năm 2009

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2008

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Những sự kiện quan trọng

+ Công ty cổ phần thép Nhà bè được thành lập từ quá trình cổ phần hóa Công ty thép Nhà bè thuộc Tổng Công ty thép Việt nam, bắt đầu từ ngày 01/7/2007.

+ Tại Đại hội cổ đông thành lập ngày 15/12/2007, Công ty cổ phần thép Nhà bè chính thức thành lập với vốn điều lệ là 100 tỉ đồng. Ngày 25/12/2007, Công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đi vào hoạt động.

2. Quá trình phát triển

+ Sau khi được thay đổi, bổ sung vào tháng 6/2008, hiện nay ngành nghề kinh doanh của Công ty là: Sản xuất thép. Mua bán sản phẩm thép và nguyên nhiên liệu luyện, cán thép, vật tư phụ tùng-thiết bị phục vụ chio sản xuất thép, xây dựng, giao thông, cơ khí, khí ô xy, ni tơ, argon (kể cả dạng lỏng). Mua bán, lắp đặt hệ thống thiết bị dẫn khí. Kinh doanh khai thác cảng nội địa. Dịch vụ giao nhận hàng hóa. Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô, cho thuê kho bãi, nhà xưởng. Sản xuất, mua bán vật liệu xây dựng (không sản xuất tại trụ sở). Bổ sung: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, cầu đường, hệ thống cấp thoát nước, công trình hạ tầng kỹ thuật khu đô thị-khu công nghiệp. Kinh doanh bất động sản. Dịch vụ lưu trú du lịch: khách sạn (khách sạn phải đạt tiêu chuẩn sao và không kinh doanh khách sạn tại trụ sở). Sản xuất khí ni tơ, ô xy, argon (kể cả dạng lỏng, trừ sản xuất gas). Đại lý kinh doanh xăng dầu./.

+ Trong năm 2008, do tình hình kinh tế biến động theo chiều hướng bất lợi nên công ty đang tập trung vào việc sản xuất kinh doanh các mặt hàng thép và khí công nghiệp, các ngành nghề khác hiện đang lập phương án để triển khai vào thời điểm thuận lợi.

3. Định hướng phát triển của Công ty

+ Mục tiêu chủ yếu của công ty trước mắt là ổn định sản xuất theo năng lực thiết bị, kinh doanh có hiệu quả, đảm bảo đời sống thu nhập cho người lao động, thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước.

+ Chiến lược phát triển trung và dài hạn: tiến hành di dời, đầu tư, xây dựng dây chuyền sản xuất khép kín luyện-cán thép công suất 300 ngàn tấn/năm, đồng thời chuyển đổi mục đích sử dụng để liên doanh liên kết khai thác khu đất hiện hữu theo quy hoạch của thành phố.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm

+ Hoạt động SXKD của công ty bị ảnh hưởng lớn trước biến động phức tạp và khó lường của thị trường thép. Trong 6 tháng đầu năm, giá thép tăng cao, lợi nhuận sau thuế đạt 9,008 tỉ đồng, nhưng đến những tháng cuối năm giá thép giảm mạnh, khiến cho lượng phôi thép (4.409 tấn) và thành phẩm (9.027 tấn) tồn kho phải chịu khoản lỗ tiềm ẩn lên đến 72,8 tỉ đồng.

+ Công ty đã có nhiều biện pháp nhằm hạn chế lỗ như đẩy mạnh tiêu thụ, tiết kiệm nguyên nhiên vật liệu,... cùng với điều chỉnh chi phí tạm trích trong 9 tháng, số lỗ của công ty trong quý 4 là 26,7 tỉ đồng. Và số lỗ cả năm là 13.94 tỉ đồng trong đó lỗ do dự phòng giảm giá hàng tồn kho là 6,8 tỉ đồng.

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

+ Sản xuất thép cán 100.145 tấn, vượt kế hoạch 0.145%, tiêu thụ 96.181 tấn, đạt 96.181% kế hoạch năm.

+ Doanh thu đạt 1.500 tỉ, nhưng lợi nhuận trong năm không đạt kế hoạch, lỗ 13,9 tỉ đồng, tập trung chủ yếu vào quý 4/2008.

3. Trong năm chưa có thay đổi gì về các khoản đầu tư khác, chiến lược kinh doanh,...

4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai:

+ Tình hình năm 2009 trước mắt còn nhiều khó khăn và bất trắc khó lường

+ Mục tiêu của công ty là cố gắng giữ vững thị trường hiện tại và các dòng sản phẩm truyền thống, giảm chi phí sản xuất để đảm bảo có lợi nhuận.

III. BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình tài chính

Báo cáo tài chính của công ty đã được Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán (AASC) kiểm toán và xác nhận, tóm tắt như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm nay
Cơ cấu tài sản		
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	85,28
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	14,71
Cơ cấu nguồn vốn		
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	46,97
Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	53,03
Khả năng thanh toán		
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,087
Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,81
Tỉ suất lợi nhuận		
Tỉ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	- 7,82
Tỉ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	- 0,93
Tỉ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn CSH	%	- 14,75

Năm 2008 là năm hoạt động đầu tiên của Công ty cổ phần thép Nhà bè nên không có số liệu so sánh. (Năm 2007 trở về trước Công ty là đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng Công ty thép Việt nam)

+ Những thay đổi về vốn góp : **không**

+ Tổng số cổ phiếu : **10 triệu CP phổ thông**

+ Tổng số trái phiếu đang lưu hành : **không**

+ Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : **10 triệu CP phổ thông**

+ Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ : **không**

+ Cổ tức năm 2008 : **không**

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

+ Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch

- Năng lực sản xuất của công ty vượt xa kế hoạch sản lượng 100.000 tấn/năm, tuy nhiên do việc tiêu thụ sản phẩm bị hạn chế về giá và sức mua của thị trường nên không đạt kế hoạch tiêu thụ.

- Về kế hoạch lợi nhuận, 6 tháng đầu năm công ty đạt 9 tỉ, nhưng sự biến động giá phôi cán và sản phẩm trong 2 quý 3 và 4 đã khiến cả năm 2008 bị lỗ 13,9 tỉ.

+ Nguyên nhân không đạt kế hoạch lợi nhuận

- Trong giai đoạn 6 tháng đầu năm giá phôi thời đầu vào tăng cao, nhưng khi tiêu thụ sản phẩm thì phải thực hiện theo chủ trương bình ổn giá thị trường của Chính phủ, vì công

ty là 1 công ty con của Tổng công ty thép Việt nam (với sở hữu 69,07% vốn điều lệ). Vì vậy mà khoản lợi nhuận dự trữ của công ty không đáng kể

-Đến 6 tháng cuối năm,khí giá thép sụt xuống gần ½ thì số lượng phôi và sản phẩm tồn kho phải chịu 1 khoản lỗ quá lớn (lỗ tiềm ẩn 72,8 tỉ đồng)

+Trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc

Ban điều hành công ty đã làm hết trách nhiệm nhưng thực sự bị động,bất ngờ trước tình hình sụt giảm giá nhanh và sâu của phôi cán cũng như thị trường tiêu thụ thép xây dựng,mặt khác cũng không thể làm trái sự chỉ đạo của Công ty mẹ-Tổng công ty thép Việt nam về các chính sách bán hàng,vay vốn,nhập khẩu,...nên hiệu quả kinh doanh của công ty bị hạn chế.

3.Những tiến bộ công ty đạt được

+Về tổ chức cơ cấu,chính sách : cơ cấu tổ chức được tinh giản gọn nhẹ hơn,bố trí lao động phù hợp,một số chính sách như trả lương sản phẩm (theo vị trí,hiệu quả,tay nghề),khen thưởng thi đua,sáng kiến,đào tạo bồi dưỡng,...có tác dụng khuyến khích động viên người lao động yên tâm công hiến cho công ty

+Về quản lý :

-Triển khai việc chuyên môn hóa sản phẩm để giảm các chỉ tiêu tiêu hao vật tư nguyên nhiên liệu,so với 2007,tiêu hao thép thời giảm 0,6%,dầu FO giảm 8,2%

-Xây dựng ban hành các quy chế hoạt động cho công ty cổ phần,hàn tất hồ sơ chuẩn bị bàn giao vốn,tài sản cho Công ty cổ phần,không phát sinh nợ xấu,nợ khó đòi.

+Về kỹ thuật công nghệ :tiến hành nghiên cứu,thử nghiệm chuyển đổi thành công các sản phẩm thép góc lớn từ 50x50 đến 70x70 sang dàn cán Pomini,chống ngập triều cường cho mặt bằng toàn công ty

4.Kế hoạch phát triển trong tương lai

Năm 2009 cố gắng giữ sản lượng tiêu thụ tương đương 2008 (100 ngàn tấn) và có lãi,ổn định đội ngũ lao động,từng bước chuẩn bị cho kế hoạch di dời-đầu tư-chuyển đổi .

Về doanh thu,dự kiến đạt 1.104 tỉ (giảm so với 2008 vì giá thép đang giảm),phần đầu đạt lợi nhuận trước thuế là 22,6 tỉ đồng.

IV.BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Có báo cáo kèm theo)

V.BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

(Có báo cáo kèm theo)

VI.TỔ CHỨC NHÂN SỰ

1.Cơ cấu tổ chức Công ty

- Hội đồng quản trị : 5 thành viên
- Ban kiểm soát : 3 thành viên
- Ban Tổng giám đốc : 3 thành viên (TGD và 2 phó TGD)
- Phòng chuyên môn : 5 (TCHC,KHKD,KTCĐAT,TCKT,QLCL)
- Phân xưởng sản xuất : 2 (PX cán,PX cơ điện)

2.Tóm tắt lý lịch Ban điều hành

- Hà Cương Quyết,nam,sinh 1952,Tổng giám đốc,kỹ sư luyện kim
- Nguyễn Phùng Hiền,nam,sinh 1958,Phó Tổng giám đốc,kỹ sư luyện kim
- Lê Phan Trường,nam,sinh 1956,Phó Tổng giám đốc,kỹ sư điện
- Hòang Lê Ánh,nữ,sinh 1970,Kế toán trưởng,cử nhân tài chính kế toán

3.Các thay đổi Ban điều hành,Hội đồng quản trị,Ban kiểm soát,Kế toán trưởng trong năm 2008: Không

4.Quyền lợi của ban điều hành

- Tổng giám đốc : mức lương 18 triệu/tháng cùng quyền lợi BHXH và phúc lợi

- Phó Tổng giám đốc :mức lương 14 triệu/tháng cùng quyền lợi BHXH và phúc lợi
- Kế toán trưởng : mức lương 13 triệu/tháng cùng quyền lợi BHXH và phúc lợi.

5.Số lượng lao động và chính sách đối với người lao động

- Số lao động đến 31/12/2008 : 268 người ,trong đó
 - +Đại diện vốn nhà nước (Tổng công ty thép Việt nam) : 3
 - +Lao động hợp đồng dài hạn : 263
 - +Lao động hợp đồng ngắn hạn : 2
- Chính sách của công ty đối với người lao động
 - +Có Thỏa ước lao động tập thể
 - +Sử dụng thang bảng lương DNNN để đóng BHXH và giải quyết chính sách cho người lao động
 - +Trả lương sản phẩm cho người lao động theo hiệu quả sản xuất kinh doanh,vị trí,ngày công lao động
 - +Ban hành các quy chế về tiền lương,tiền thưởng,đào tạo tuyển dụng,khen thưởng,sáng kiến,...

VIII.THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

1.Hội đồng quản trị,Ban kiểm soát

- Cơ cấu,số lượng HĐQT
 - +Đại diện vốn Tổng Công ty thép Việt nam 4 thành viên,trong đó có 1 thành viên không điều hành
 - +Đại diện vốn Công ty CP kim khí TP HCM 1 thành viên không điều hành công ty
- Cơ cấu,số lượng BKS
 - +Đại diện vốn Tổng Công ty thép Việt nam 2 thành viên,trong đó có 1 thành viên không điều hành công ty
 - +Đại diện cho cổ đông là người lao động 1 thành viên
- Hoạt động của HĐQT và BKS : hàng quý HĐQT họp 1 lần thông qua kết quả SXKD quý và kế hoạch quý sau,thông qua các chính sách của công ty và các đề nghị của Ban điều hành.Ban kiểm soát thường xuyên hoạt động thực hiện giám sát các hoạt động SXKD của Công ty,tiến hành thẩm định các báo cáo tài chính hàng quý và kiến nghị với HĐQT những biện pháp kịp thời để cải tiến công tác quản lý công ty .
- Đối với thành viên không điều hành,ngoài việc tham gia các kỳ họp còn được công ty gửi các hồ sơ,báo cáo thông báo tình hình kịp thời.Với cương vị công tác của mình các thành viên không điều hành đã có nhiều đóng góp cho hoạt động lãnh đạo,chi đạo công ty trong năm.
- Các thành viên HĐQT và BKS được hưởng mức thù lao hàng tháng theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông thành lập ngày 15/12/2007 như sau:
 - +Chủ tịch HĐQT : 1,5 triệu đồng
 - +Thành viên HĐQT và Trưởng ban kiểm soát : 1,0 triệu đồng
 - +Thành viên Ban kiểm soát : 0,8 triệu đồng
- Số lượng thành viên HĐQT,BKS,Ban điều hành đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty
 - +Hội đồng quản trị : 4
 - +Ban kiểm soát : 2
 - +Ban điều hành : 3
- Ti lệ sở hữu cổ phần (đại diện sở hữu) của thành viên HĐQT
 - +Hà Cương Quyết 29,07% (vốn của Tổng công ty thép VN)
 - +Đinh Thái Ngọc 15,00% (vốn của Tổng công ty thép VN)
 - +Nguyễn Phùng Hiền 15,00% (vốn của Tổng công ty thép VN)
 - +Nguyễn Hữu Khiên 10,00% (vốn của Tổng công ty thép VN)
 - +Trương Bá Liêm 10,00% (vốn của Công ty CP kim khí TPHCM)

-Số lượng cổ phiếu nói trên hiện chưa có sự giao dịch nào.

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông

2.1. Cổ đông trong nước

-Cơ cấu

+Cổ đông là tổ chức 8

+Cổ đông là cá nhân 348

-Các cổ đông lớn (sở hữu 20.000 CP trở lên)

+Tổng công ty thép Việt nam

*Số 91 Láng Hạ, Q.Đống Đa, Hà nội

*Ngành nghề : sản xuất, kinh doanh các sản phẩm thép

*Số lượng cổ phiếu : 6.907.000, chiếm 69,07% vốn góp

+Công ty cổ phần kim khí TP HCM

*Số 8 Lê Duẩn, quận 1, TP Hồ Chí Minh

*Ngành nghề: kinh doanh các sản phẩm kim loại

*Số lượng cổ phiếu : 1.000.000 CP, chiếm 10% vốn góp

+Công ty CP TM-XNK Thủ đức

*Số 740A Quốc lộ 52 , P. Hiệp phú, Q9, TPHCM

*Ngành nghề: kinh doanh vật liệu xây dựng và máy công nghiệp

*Số lượng cổ phiếu : 50.000 CP chiếm 0,5% vốn góp

+Công ty CP thép Đà Nẵng

*KCN Liên chiểu-Đà Nẵng

*Ngành nghề : sản xuất và kinh doanh thép

*Số lượng cổ phiếu : 70.335 CP chiếm 0,703% vốn góp

+Công ty bảo hiểm ngân hàng Đầu tư và phát triển VN

*Tầng 10 tháp A tòa nhà Vincom City Towers 191 Bà Triệu, Hà nội

*Ngành nghề : kinh doanh bảo hiểm

*Số lượng cổ phiếu : 50.000 CP chiếm 0,5% vốn góp

+Công ty CP đầu tư TM SMC

*Số 124 Ung Văn Khiêm, Q. Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh

*Ngành nghề : kinh doanh các sản phẩm thép và VLXD

*Số lượng cổ phiếu: 100.000 CP, chiếm 1% vốn góp

+Công ty TNHH quỹ Chứng khoán Đông Á

*Số 56-58 Nguyễn Công Trứ, Q1, HCMC

*Ngành nghề : tư vấn và kinh doanh chứng khoán

*Số lượng cổ phiếu : 100.000 CP chiếm 1% vốn góp

+Công ty CP chứng khoán Quốc tế

*Lầu 2 Tòa nhà IFAXA số 126 Nguyễn Thị Minh Khai, Q1, HCMC

*Ngành nghề : tư vấn và kinh doanh chứng khoán

*Số lượng cổ phiếu : 115.000 CP, chiếm 1,15% vốn góp

+Lê Hữu Hạnh

*88/56 Nguyễn Khóai, P2, Q4, TP Hồ Chí Minh

*Nghề nghiệp : công nhân

*Số lượng cổ phiếu: 31.300 CP, chiếm 0,313% vốn góp

+Phản Hồng Loan

*125/4 KP2, P. Tân Thuận Tây, Q7, TP Hồ Chí Minh

*Nghề nghiệp : hưu trí

*Số lượng cổ phiếu : 20.400 CP, chiếm 0,204% vốn góp

+Trần Thị Thanh Mai

*46/2 Trần Đình Xu, P. Cô Giang, Q1, TP Hồ Chí Minh

*Nghề nghiệp:

- *Số lượng cổ phiếu: 20.000 CO, chiếm 0,2% vốn góp
- +Nguyễn Xuân Thông
 - *70 Vĩnh viễn, P1, Q10, TP Hồ Chí Minh
 - *Nghề nghiệp:
 - *Số lượng cổ phiếu: 20.000 CP, chiếm 0,2% vốn góp
- +Nguyễn Văn Thường
 - *32 B/1 Thạch Thị Thanh, P. Tân định, Q1, TP Hồ Chí Minh
 - *Nghề nghiệp:
 - *Số lượng cổ phiếu: 20.000 CP chiếm 0,2% vốn góp
- +Nguyễn Thị Thanh Bình
 - *49 Lê Quốc Hưng, P12, Q4, TP Hồ Chí Minh
 - *Nghề nghiệp:
 - *Số lượng cổ phiếu: 21.093 CP chiếm ~ 0,22% vốn góp

2.2. Cổ đông nước ngoài

-Cơ cấu

- +Cổ đông là tổ chức 2
- +Cổ đông là cá nhân 15
- Các cổ đông lớn (sở hữu từ 20.000 CP trở lên)
 - +Tong Yang Vietnam Privatisation Trust Fund 1
 - *Suite 2905, Saigon Trade Centre, 37 Tôn Đức Thắng, Q1, HCMC
 - *Số lượng cổ phiếu: 400.000 CP chiếm 4% vốn góp
 - +Tong Yang (Private Placement) Vietnam Privatisation Fund 1
 - *Suite 2905, Saigon Trade Centre, 37 Tôn Đức Thắng, Q1, HCMC
 - *Số lượng cổ phiếu: 100.000 CP chiếm 1% vốn góp

Nơi nhận:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Lưu HĐQT *Cra*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hà Cương Quyết